

BẢN TIN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN



KHOA HỌC



CÔNG NGHỆ



KINH TẾ

Số 3

2022

(BẢN TIN CHỌN LỌC PHỤC VỤ LÃNH ĐẠO)

CHÍNH SÁCH AN NINH QUỐC GIA CHO NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN
DO NHÀ NƯỚC TÀI TRỢ CỦA HOA KỲ



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

CỤC THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

Địa chỉ: 24, Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Tel: (024)38262718, Fax: (024)39349127

BAN BIÊN TẬP

TS. Trần Đắc Hiến (*Trưởng ban*); ThS. Trần Thị Thu Hà (*Phó Trưởng ban*);

KS. Nguyễn Mạnh Quân; ThS. Nguyễn Lê Hằng; ThS. Phùng Anh Tiến.

MỤC LỤC

CHÍNH SÁCH AN NINH QUỐC GIA CHO NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN DO NHÀ NƯỚC TÀI TRỢ CỦA HOA KỲ

I. Giới thiệu	1
II. Nội dung	2
1. Yêu cầu công bố/khai báo thông tin và tiêu chuẩn hóa (Disclosure requirements and standardization)	2
2. Bộ định danh bền vững kỹ thuật số (Digital persistent identifiers).....	7
3. Hậu quả của việc vi phạm các yêu cầu công bố thông tin (Consequences for violation of disclosure requirements).....	7
4. Chia sẻ thông tin (Information sharing)	8
5. Các chương trình bảo mật nghiên cứu (Research security programs).....	8

CHÍNH SÁCH AN NINH QUỐC GIA CHO NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN DO NHÀ NƯỚC TÀI TRỢ CỦA HOA KỲ

I. Giới thiệu

Để đảm bảo duy trì vị thế dẫn đầu thế giới về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (STI) trong những năm tới cũng như duy trì tính công khai, minh bạch, trung thực, công bằng, cạnh tranh bình đẳng, khách quan và các giá trị dân chủ trong hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D) đồng thời nâng cao việc bảo vệ an ninh cho R&D do nhà nước tài trợ tại Mỹ, ngày 06/01/2022, Văn phòng Chính sách Khoa học và Công nghệ của Nhà Trắng (OSTP) đã chính thức ban hành tài liệu “Hướng dẫn thực hiện Thông tri 33 của Tổng thống về chính sách an ninh quốc gia cho R&D do nhà nước tài trợ” (Guidance for Implementing National Security Presidential Memorandum 33 on National Security Strategy for United States Government-Supported Research and Development¹) hay còn gọi tắt là “Hướng dẫn thực hiện chính sách bảo vệ an ninh cho R&D” của Mỹ.

Mục tiêu chính của việc ban hành tài liệu hướng dẫn này là nâng cao khả năng bảo vệ an ninh cho R&D do liên bang tài trợ tránh khỏi các tác nhân độc hại nước ngoài trong cuộc cạnh tranh STI quốc tế ngày nay đồng thời đảm bảo cho các nhà khoa học tài năng nhất thế giới vẫn tiếp tục được thu hút và chào đón tại các cơ sở nghiên cứu, các trường đại học hàng đầu của Mỹ để cùng tham gia thực hiện những khám phá khoa học tiên tiến.

Chính sách STI mới này sẽ thống nhất các hành động liên bang nhằm tăng cường bảo vệ an ninh cho R&D đồng thời khuyến khích một cách tiếp cận cân bằng giữa bảo mật nghiên cứu với liên tục đổi mới sáng tạo. Đặc biệt, hướng dẫn đã nhấn mạnh tính nhất quán trong các yêu cầu bảo vệ an ninh cho R&D, tính minh bạch về các yêu cầu đó và trách nhiệm tập thể giữa các nhà nghiên cứu, các cơ quan được nhận hỗ trợ và các cơ quan tài trợ trong việc đáp ứng các yêu cầu đó.

Nội dung chính của tài liệu hướng dẫn thực hiện chính sách bảo vệ an ninh R&D mới ban hành này đã thiết lập các yêu cầu công bố thông tin được tiêu chuẩn hóa giữa các cơ quan liên bang cho các nhà nghiên cứu; Cho phép các nhà nghiên cứu sử dụng các công cụ báo cáo được tiêu chuẩn hóa như sơ yếu lý lịch điện tử và các dịch vụ, nền tảng định dạng bền vững kỹ thuật số để làm cho việc tuân thủ trở nên dễ dàng và không

¹ Thông tri 33 của Tổng thống Mỹ về chính sách an ninh quốc gia cho R&D (NSPM-33) được Tổng thống Trump công bố ngày 14/01/2021 và được chính quyền của Tổng thống Biden chuẩn y vào ngày 10/8/2021 để vừa tăng cường bảo vệ an ninh cho R&D do nhà nước hỗ trợ, chống lại hiệu quả sự can thiệp cũng như khai thác của nước ngoài đồng thời vừa duy trì được một môi trường hợp tác quốc tế về STI cởi mở để thúc đẩy các nghiên cứu khám phá và đổi mới sáng tạo mang lại lợi ích cho nước Mỹ và thế giới.

phức tạp, các biểu mẫu và hướng dẫn này sẽ được các cơ quan liên bang phát triển trong vòng 120 ngày tới; Tạo ra các hướng dẫn cụ thể và nhất quán theo các luật và quy định hiện hành để xác định hậu quả thích hợp khi các nhà nghiên cứu vi phạm các yêu cầu công bố thông tin; Cung cấp sự rõ ràng và nhất quán cho các cơ quan liên bang về cách thức họ có thể chia sẻ thông tin về các vi phạm và các vi phạm tiềm ẩn với nhau, phù hợp với quy trình đúng đắn, đảm bảo quyền riêng tư và pháp luật hiện hành khác; Đảm bảo cho các cơ quan thực hiện NSPM-33 một cách không phân biệt đối xử, không kỳ thị hoặc đối xử bất công với các thành viên của cộng đồng nghiên cứu.

II. Nội dung hướng dẫn

Cụ thể, tài liệu cung cấp hướng dẫn cho các cơ quan liên bang thực hiện được cấu trúc theo 05 lĩnh vực chính đã được xác định trong NSPM-33, cụ thể như sau:

1. Yêu cầu công bố/khai báo thông tin và tiêu chuẩn hóa (*Disclosure requirements and standardization*)

Phần này đã hướng dẫn cụ thể về các yêu cầu công bố thông tin, quy trình công bố thông tin và mức độ thống nhất giữa các cơ quan công bố thông tin dự kiến. Đặc biệt, đã xác định một bảng các yêu cầu về các loại hoạt động R&D, nội dung tin, đối tượng, thời gian... cần phải công bố thông tin, cụ thể như sau:

i) Tiêu chuẩn hóa các yêu cầu công bố thông tin: Các yêu cầu về công bố thông tin sẽ được chuẩn hóa giữa các cơ quan nghiên cứu ở mức độ cao nhất có thể thực hiện được. Sự khác biệt giữa các cơ quan nghiên cứu nên được giới hạn trong các trường hợp (a) khi quy chế hoặc quy định yêu cầu; (b) khi cần có các biện pháp bảo vệ nghiêm ngặt hơn để bảo vệ R&D được phân loại, kiểm soát xuất khẩu hoặc được bảo vệ hợp pháp; hoặc (c) vì các lý do thuyết phục khác phù hợp với các cơ quan chức năng riêng lẻ và được điều phối thông qua NSTC.

Tất cả các cơ quan nghiên cứu đều phải công bố thông tin nêu trong Bảng 1, phù hợp với vai trò của người tham gia trong doanh nghiệp R&D.

Bảng 1. Các yêu cầu chung về công bố thông tin đối với người tham gia cấp 1 và cấp 2

Yêu cầu công bố TT từ	Chi nhánh/ nhân viên của tổ chức	Vị trí/ bổ nhiệm	Các chương trình tuyển dụng tài năng nước ngoài do chính phủ nước ngoài tài trợ	Hỗ trợ hiện tại và triển vọng/ các hỗ trợ khác

Cấp I -Nghiên cứu viên trưởng và các cá nhân chủ chốt/cao cấp khác -Cán bộ chương trình -Các nhà nghiên cứu nội bộ	Y	Y	Y	Y
Cấp II -Các chuyên gia bình duyet -Các thành viên ủy ban/hội đồng tư vấn	Y	Y	Y	N

ii) Tiêu chuẩn hóa các hình thức và định dạng công bố thông tin: Các hình thức và định dạng công bố sẽ được tiêu chuẩn hóa giữa các cơ quan nghiên cứu ở mức độ cao nhất có thể thực hiện được. Các cơ quan nghiên cứu áp dụng các yêu cầu và quy trình tiêu chuẩn nên thu thập các yếu tố dữ liệu giống hệt nhau;

iii) Yêu cầu đối với các chuyên gia đánh giá ngang hàng và các thành viên ủy ban cố vấn công bố thông tin về mối quan hệ và vị trí tham gia: Các cơ quan nghiên cứu cần yêu cầu những người đánh giá ngang hàng công bố các tổ chức và vị trí của họ. Các cơ quan nghiên cứu cần yêu cầu ủy ban cố vấn và các thành viên hội đồng công bố các tổ chức và vị trí chỉ khi chúng có thể liên quan đến các mục trong chương trình nghị sự tại mỗi cuộc họp và tuân theo các quy trình đã được Văn phòng Đạo đức Chính phủ phê duyệt;

iv) Khả năng mở rộng yêu cầu công bố thông tin để bao gồm cả sinh viên;

v) Thu thập các thông tin liên quan đến các yêu cầu công bố thông tin bắt buộc của nghiên cứu viên chính (PI) và các nhân sự cấp cao/chủ chốt khác, cán bộ chương trình, nghiên cứu viên nội bộ thuộc diện đối tượng “Cấp I” (Tier I) trong các quy trình đăng ký tài trợ R&D (bao gồm cả các yếu tố trước và sau khi nhận tài trợ);

Bảng 2a. Hướng dẫn công bố thông tin về các nhân và chuyên môn trong quá trình đăng ký tài trợ

Loại hoạt động phải công bố	(1)	(2)	(3)	(4)
Thông tin cá nhân				
Chuyên môn (bằng cấp đào tạo...)	+			
Các chi nhánh tổ chức	+			
Các chức vụ trong tổ chức, nghề nghiệp, nghiên cứu, bất kể có nhận được thù lao hay	+			

không và là toàn thời gian, bán thời gian hay tự nguyện				
Tư vấn trả phí ngoài chức vụ của cá nhân; tách biệt khỏi thỏa thuận của tổ chức		+	+	+
Thông tin tài trợ nghiên cứu				
Hỗ trợ hiện tại và đang chờ: Tất cả các dự án R&D hiện đang được xem xét từ bất kỳ nguồn nào và tất cả các dự án đang thực hiện, mọi hỗ trợ nhận được tổ chức đề xuất, tổ chức khác hay trực tiếp cho cá nhân, và bất kể hỗ trợ là đóng góp trực tiếp bằng tiền hoặc bằng hiện vật (ví dụ, không gian văn phòng / phòng thí nghiệm, thiết bị, vật tư hoặc nhân viên)		+	+	+
Việc tham gia hiện tại hoặc đang chờ, hoặc đăng ký vào các chương trình do chính phủ nước ngoài tài trợ, công cụ hoặc tổ chức, bao gồm cả các chương trình tuyển dụng nhân tài do chính phủ nước ngoài tài trợ				
Các khoản đóng góp bằng hiện vật không nhằm mục đích sử dụng cho dự án / đề xuất đang được đề xuất		+	+	+
Các học giả thỉnh giảng được tài trợ bởi tổ chức không phải tổ chức của mình		+	+	+
Sinh viên và các nhà nghiên cứu sau tiến sĩ được tài trợ bởi một tổ chức không phải tổ chức của mình		+	+	+
Đi lại được hỗ trợ / chi trả bởi một tổ chức không phải tổ chức của mình để thực hiện các hoạt động nghiên cứu với cam kết thời gian liên quan		+	+	+
Chứng nhận của cá nhân rằng thông tin khai báo/công bố là chính xác, cập nhật và đầy đủ		+	+	+

(1) Sơ yếu lý lịch; (2) Hỗ trợ hiện tại và đang chờ/ hỗ trợ khác;

(3) Các báo cáo dự án hàng năm;

(4) Thông tin các điều khoản và điều kiện sau khi được hỗ trợ

Bảng 2b. Hướng dẫn công bố thông tin về dự án

Loại hoạt động phải công bố	Phương tiện và các nguồn lực khác	Khác
Thông tin dự án		
Tất cả các hình thức đóng góp hỗ trợ hoạt động nghiên cứu để sử dụng cho dự án/đề xuất được đề xuất	+	

Cổ phần cá nhân, Vốn mạo hiểm, hay đầu tư tài chính khác		+
Tài liệu hỗ trợ (hợp đồng, tài trợ vfa các thỏa thuận khác		+

vi) Thu thập các thông tin liên quan đến xung đột lợi ích tài chính trong các quy trình đăng ký tài trợ R&D: Các cơ quan nghiên cứu phải yêu cầu các tổ chức tiếp nhận hướng dẫn các cá nhân tham gia về cách khai báo thông tin liên quan đến các xung đột lợi ích tiềm ẩn về tài chính, bao gồm nhưng không giới hạn: vốn cổ phần tư nhân, vốn mạo hiểm hoặc tài trợ vốn khác. Nếu luật pháp hoặc chính sách yêu cầu, các cá nhân phải cung cấp những thông tin này cho cả cơ quan nghiên cứu và tổ chức xin hoặc nhận tài trợ của Liên bang. Chính sách tại một số cơ quan nghiên cứu yêu cầu các cá nhân chỉ cung cấp thông tin về xung đột lợi ích cho tổ chức xin hoặc nhận tài trợ của Liên bang;

vii) Các trường hợp miễn trừ các yêu cầu công bố thông tin trong quy trình đăng ký tài trợ R&D: Cơ quan nghiên cứu cần loại trừ thông tin sau khỏi các yêu cầu công bố thông tin của cơ quan nghiên cứu, ngoại trừ các điều kiện được xác định trong Tiêu mục (i) của phần này:

- Hỗ trợ đã hoàn thành, bao gồm cả hỗ trợ đã hoàn thành gần đây
- Tư vấn được sự chỉ định của một cá nhân cho phép và phù hợp với các chính sách và thủ tục "Hoạt động bên ngoài" của tổ chức đề xuất.
- Tiền thù lao
- Quà tặng
- Cố vấn như một phần của chức vụ
- Cam kết giảng dạy tại tổ chức tiếp nhận
- Lương nghiên cứu hoặc hàng năm nhận được tại tổ chức của người nhận;

viii) Minh bạch việc loại trừ quà tặng khỏi các yêu cầu công bố thông tin: Các khoản bồi thường hoặc sự xem xét được cung cấp với các điều khoản và điều kiện và hỗ trợ các hoạt động R&D không được coi là quà tặng và phải được các nhà nghiên cứu công bố là hỗ trợ hiện tại và đang chờ;

ix) Yêu cầu đối với việc công bố thông tin về cơ sở vật chất chính và thiết bị dùng chung cho R&D: Các cơ quan nghiên cứu phải yêu cầu tiết lộ các nguồn lực sẵn có cho nhà nghiên cứu cụ thể, chẳng hạn như không gian nghiên cứu hoặc nhân sự bổ sung, nhưng nói chung không nên yêu cầu tiết lộ các nguồn lực của tổ chức được cung cấp rộng rãi cho giảng viên và nhân viên, trừ trường hợp cần thiết để đánh giá tính khả thi của đề xuất;

x) Yêu cầu công khai việc tham gia các chương trình R&D nước ngoài: Yêu cầu cụ thể về việc tiết lộ việc tham gia hoặc đăng ký vào các chương trình được tài trợ bởi chính phủ, công cụ hoặc tổ chức nước ngoài giới hạn ở những chương trình liên kết trực tiếp hoặc gián tiếp với chính phủ nước ngoài (tức là chính phủ nước ngoài hoặc công cụ hoặc tổ chức của chính phủ nước ngoài). Tuy nhiên, trong nhiều trường hợp, việc tham gia vào các chương trình nước ngoài không liên kết trực tiếp hoặc gián tiếp với chính phủ nước ngoài sẽ vẫn được thực hiện theo các yêu cầu công bố thông tin khác, chẳng hạn như liên kết, bổ nhiệm và các hỗ trợ khác;

xi) Yêu cầu đối với việc công bố các hợp đồng nước ngoài cho các cơ quan nghiên cứu: các cơ quan nghiên cứu phải yêu cầu các cá nhân tiết lộ các hợp đồng liên quan đến việc tham gia vào các chương trình do chính phủ, công cụ hoặc tổ chức nước ngoài tài trợ, bao gồm các chương trình tuyển dụng nhân tài do chính phủ nước ngoài tài trợ, theo yêu cầu của tổ chức nghiên cứu tiếp nhận hoặc cơ quan nghiên cứu. Một số cơ quan nghiên cứu có thể chọn kết hợp yêu cầu này như một yếu tố tiêu chuẩn bắt buộc trong quá trình đăng ký tài trợ R&D của họ. Các cơ quan nghiên cứu cũng có thể yêu cầu tiết lộ nhiều loại hợp đồng hơn liên quan đến các hoạt động nước ngoài, ngoài những hợp đồng liên quan đến việc tham gia vào các chương trình do chính phủ nước ngoài tài trợ (ví dụ: hợp đồng, viện trợ không hoàn lại và tất cả các thỏa thuận khác có sự tham gia của nước ngoài, cho dù có được chính phủ nước ngoài tài trợ hay không);

xii) Độ trình thông tin công bố cùng với hồ sơ xin đăng ký tuyển chọn tài trợ R&D: Các cơ quan nghiên cứu có thể chọn yêu cầu gửi thông tin “đồng thời” - nghĩa là sau khi hoàn thành đánh giá đồng cấp nhưng trước khi cấp vốn - thông tin đăng ký tài trợ R&D;

xiii) Yêu cầu đối với việc cập nhật thông tin công bố sau khi đã nhận được tài trợ: Các cơ quan nghiên cứu phải yêu cầu công bố thông tin ban đầu và cập nhật báo cáo công bố thông tin. Các bản cập nhật phải được thực hiện trước khi trao hỗ trợ, hàng năm, thường xuyên hơn hoặc kịp thời khi cơ quan nghiên cứu cho là thích hợp để tính đến hoàn cảnh thay đổi của các cá nhân và để bổ sung các cá nhân liên quan vào các nhóm nghiên cứu được tài trợ. Ví dụ: các cơ quan nghiên cứu có thể yêu cầu việc cập nhật được chứng nhận như một phần của báo cáo sau khi nhận tài trợ hoặc như một điều kiện để nhận được khoản tài trợ cuối cùng để đảm bảo cung cấp thông tin cập nhật, chính xác và đầy đủ;

xiv) Các quy trình để cho phép các cá nhân chỉnh sửa lại các thông tin đã đệ trình không chính xác hoặc không đầy đủ: Các cơ quan nghiên cứu sẽ đảm bảo có các cơ chế sửa chữa thông tin công bố, được thông báo rõ ràng, đơn giản và dễ hiểu. Các cơ quan nghiên cứu cần phát triển và thực hiện cả quy trình trước và sau khi tài trợ cũng như các điều khoản và điều kiện tài trợ tiêu chuẩn nhất quán, cho phép nhà nghiên cứu chính và

các nhân sự cấp cao / chủ chốt khác và / hoặc tổ chức của họ sửa chữa các khai báo không chính xác và / hoặc không đầy đủ;

xv) Các yêu cầu và quy trình đối với các tổ chức nghiên cứu đăng ký tài trợ R&D để cung cấp các chứng nhận liên quan đến các yêu cầu công bố thông tin: Các cơ quan nghiên cứu sẽ yêu cầu tổ chức đăng ký chứng nhận rằng mỗi cá nhân liên quan có tên trong đơn đăng ký đã nhận thức được tất cả các yêu cầu công bố liên quan.

2. Bộ định danh bền vững kỹ thuật số (Digital persistent identifiers)

Các cơ quan nghiên cứu sẽ kết hợp các bộ định danh bền vững kỹ thuật số (DPI) vào các quy trình công bố thông tin để tăng cường tính bảo mật và tính toàn vẹn của nghiên cứu đồng thời giảm tải gánh nặng hành chính. Do vậy, các cơ quan nghiên cứu cần triển khai tích hợp DPI vào các hệ thống và quy trình điện tử của mình càng nhanh càng tốt với các biện pháp bảo vệ thích hợp cho thông tin định dạng cá nhân. Tuy nhiên, cho đến thời điểm đó, các cơ quan nghiên cứu vẫn có thể phải hoàn thành các yêu cầu công bố thông tin cần thiết bằng cách sử dụng các hệ thống và quy trình trước đây. Các yêu cầu cụ thể trong phần này bao gồm:

- Kết hợp các DPI vào các quy trình áp dụng và công bố thông tin xin đăng ký tài trợ và thỏa thuận hợp tác;

- Các DPI yêu cầu sẽ như là một tùy chọn để công bố thông tin;

- Phân loại các cá nhân được cung cấp tùy chọn DPI để công bố thông tin;

- Sử dụng các dịch vụ DPI sẵn có;

- Các tiêu chuẩn chung/cốt lõi mà dịch vụ DPI cần phải đáp ứng để được đưa vào như là một lựa chọn để công bố thông tin trong các quy trình đăng ký tài trợ và thỏa thuận hợp tác của liên bang;

- Đảm bảo khả năng tương tác trên nhiều tùy chọn cho dịch vụ DPI;

- Tiềm năng công khai thông tin được cung cấp cho các cơ quan nghiên cứu thông qua dịch vụ DPI.

3. Hậu quả của việc vi phạm các yêu cầu công bố thông tin (Consequences for violation of disclosure requirements)

Phần này cung cấp các hướng dẫn để xác định hậu quả thích hợp, phù hợp với luật và các quy định hiện hành đồng thời duy trì mức độ linh hoạt thích hợp cho các cơ quan và tổ chức nghiên cứu đồng thời cũng đưa ra các khuyến nghị cho các cơ quan nghiên cứu trong việc xác định hậu quả thích hợp đối với vi phạm các yêu cầu công bố thông tin, cụ thể như sau:

- Hậu quả của việc vi phạm các yêu cầu công bố thông tin;

- Các hành động hành chính tiềm năng khác dành cho các cơ quan nghiên cứu để giải quyết việc không tuân thủ các yêu cầu công bố thông tin;
- Các yếu tố cần xem xét trong việc xác định các hành động hành chính thích hợp và các hậu quả khác;
- Cung cấp thông tin chi tiết hơn về các quy trình thực thi và khắc phục hành chính;
- Khuyến khích các cá nhân tiến bộ và sửa chữa những thiếu sót trong quá khứ;
- Thông báo và quy trình thích hợp trong việc xem xét của cơ quan và áp dụng các hành động hành chính theo quy định;
- Các trường hợp có thể gây ra hậu quả đối với các tổ chức nghiên cứu;
- Các trường hợp có khả năng bị đình chỉ hoặc từ chối tài trợ từ các quỹ theo chương IV của Đạo luật giáo dục đại học (HEA).

4. Chia sẻ thông tin (Information sharing)

Phần này cung cấp hướng dẫn về các trường hợp khi các cơ quan nghiên cứu có thể chia sẻ thông tin liên quan đến vi phạm và các vi phạm tiềm ẩn cũng như cung cấp sự đảm bảo về cách thức việc chia sẻ thông tin đó sẽ được giới hạn để tôn trọng quyền riêng tư và các biện pháp bảo vệ hợp pháp và hợp lý khác, cụ thể như sau:

- Các trường hợp cơ quan nghiên cứu chia sẻ với các cơ quan khác thông tin về vi phạm yêu cầu công bố thông tin;
- Các tình huống để cơ quan nghiên cứu chia sẻ thông tin thích hợp trước khi có xác định cuối cùng về hành vi vi phạm;
- Cơ chế để các cơ quan nghiên cứu chia sẻ thông tin về các vi phạm với nhau và công khai với công chúng;
- Cơ chế để cơ quan nghiên cứu chia sẻ thông tin về các vi phạm tiềm ẩn;
- Chia sẻ thông tin thích hợp về các vi phạm và các vi phạm tiềm ẩn.

5. Các chương trình bảo mật nghiên cứu (Research security programs)

Phần này cung cấp hướng dẫn về các yêu cầu của chương trình bảo mật nghiên cứu, cách thức các tổ chức nghiên cứu (các tổ chức nhận được hỗ trợ của liên bang từ 50 triệu đô la trở lên mỗi năm) sẽ mong đợi để đáp ứng yêu cầu và cách thức các cơ quan liên bang sẽ đóng góp vào việc phát triển nội dung chương trình, cụ thể như sau:

- Yêu cầu đối với các chương trình bảo mật nghiên cứu;
- Xác định tổ chức nghiên cứu nào là đối tượng yêu cầu;
- Tiêu chuẩn hóa các yêu cầu của chương trình giữa các tổ chức;

- Quy trình hoàn thiện và thực hiện yêu cầu;
- Phát triển nội dung chương trình bảo mật nghiên cứu;
- Đảm bảo tin chắc các yếu tố an ninh mạng của các chương trình bảo mật nghiên cứu đáp ứng các mục tiêu của yêu cầu;
- Chứng nhận sự tuân thủ yêu cầu;
- Quyền quyết định của các tổ chức nghiên cứu trong việc cấu trúc các chương trình bảo mật nghiên cứu;
- Lịch trình để các tổ chức nghiên cứu thiết lập sự tuân thủ.

Ngoài ra, hướng dẫn này cũng quy định các cơ quan liên bang được yêu cầu thực hiện NSPM-33 không được phân biệt đối xử và không kỳ thị hoặc đối xử bất công với các thành viên của cộng đồng các nhà nghiên cứu, bao gồm cả các thành viên của các nhóm dân tộc thiểu số hoặc người chủng tộc khác nhau. Đặc biệt, việc điều phối thực hiện cần được thông qua Hội đồng Khoa học và Công nghệ quốc gia (NSTC) để đảm bảo rằng việc triển khai thực hiện NSPM-33 là thống nhất giữa các cơ quan liên bang ở mức độ cao nhất có thể được và các yêu cầu công bố thông tin khác nhau nên được giới hạn trong các trường hợp như khi luật pháp yêu cầu, khi cần có các biện pháp an ninh nghiêm ngặt hơn để bảo vệ các nghiên cứu được phân loại cũng như kiểm soát xuất khẩu hoặc được bảo vệ hợp pháp hoặc vì các lý do thuyết phục khác phù hợp với các cơ quan có thẩm quyền riêng và được điều phối thông qua NSTC. Để áp dụng các qui định trong hướng dẫn này, các cơ sở nghiên cứu sẽ được yêu cầu thực hiện đào tạo bảo mật nghiên cứu cho tất cả nghiên cứu viên, giảng viên, sinh viên và nhân viên được nhận các khoản tài trợ R&D của liên bang.

Các tài liệu này cũng có thể sử dụng để nghiên cứu, tham khảo cho các cơ quan chức năng khi tư vấn xây dựng và hoàn thiện các chính sách phát triển cũng như đảm bảo an ninh cho hoạt động STI của Việt Nam và xây dựng kế hoạch hợp tác STI song phương với Mỹ trong những năm tới.

Trung tâm Thông tin và Thống kê KH&CN

Nguồn:

1. Guidance for implementing National Security Presidential Memorandum 33 (NSPM-33) on National Security Strategy for United States government-supported research and development. National Science and Technology Council, 1/2022.
2. National Security Presidential Memorandum 33 (NSPM-33). The White House, 14/1/2021.